

Số: 2557/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 11 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 2465/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình, Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của tỉnh Ninh Thuận;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2668/TTr-SNV ngày 02 tháng 12 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh Ninh Thuận, gồm các ông, bà có tên sau:

1. Ông Lưu Xuân Vĩnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Trưởng Ban.
2. Bà Châu Thị Thanh Hà, Giám đốc Sở Nội vụ: Phó Trưởng ban thường trực.
3. Ông Thái Văn Lai, Phó Giám đốc Sở Nội vụ: Phó Trưởng ban.
4. Ông Bùi Anh Tuấn, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường: Thành viên.
5. Ông Đào Trọng Định, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Thành viên.
6. Ông Lê Quyên, Phó Giám đốc Sở Tư pháp: Thành viên.
7. Ông Nguyễn Văn Nhựt, Phó Giám đốc Sở Tài chính: Thành viên.
8. Ông Đào Xuân Kỳ, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông: Thành viên.
9. Ông Trương Xuân Vỹ, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư: Thành viên.

10. Ông Nguyễn Phi Long, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ: Thành viên.

11. Ông Bó Xuân Thành, Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: Thành viên.

12. Mời ông Ca Dá Noang, Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Thành viên.

13. Mời ông Vũ Ngọc Dương, Phó Bí thư thường trực Tỉnh Đoàn: Thành viên.

14. Ông Trần Minh Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm: Thành viên.

15. Bà Nguyễn Thị Luyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước: Thành viên.

16. Ông Nguyễn Đăng Tuyển, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thuận Bắc: thành viên.

17. Ông Lưu Xuân Hải, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải: Thành viên.

18. Ông Trần Hữu Đức, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bác Ái: Thành viên.

19. Ông Hoàng Gia Hưng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn: thành viên.

20. Ông Ngô Văn Sậy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam: Thành viên.

21. Mời bà Nguyễn Thị Thủy, Trưởng phòng Phóng viên thuộc Báo Ninh Thuận: Thành viên.

22. Bà Nguyễn Huỳnh Thanh Khiết, Trưởng Phòng Cải cách hành chính thuộc Sở Nội vụ: Thành viên.

23. Ông Phạm Ngọc Tiến, Phó trưởng Phòng Cải cách hành chính thuộc Sở Nội vụ: Thư ký.

Điều 2. Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh Ninh Thuận có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh Ninh Thuận (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo) là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, chính sách và giải pháp để đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

3. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, phối hợp giữa các Sở, Ban, ngành, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; xem xét nội dung các đề án, dự án quan trọng về cải cách hành chính của tỉnh.

4. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các Chương trình, Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh.

5. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác cải cách hành chính.

6. Đề xuất các giải pháp để nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

7. Nghiên cứu, đánh giá và kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác cải cách hành chính.

8. Thẩm định, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng việc thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

10. Được quyền yêu cầu các Sở, Ban, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

11. Được quyền thành lập các Tiểu ban hoặc các Tổ công tác giúp Ban Chỉ đạo nghiên cứu, xây dựng hoặc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

12. Trưởng Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Trưởng Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của đơn vị công tác để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

Điều 3. Chế độ làm việc và kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh Ninh Thuận:

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, bàn bạc tập thể và thực hiện theo ý kiến kết luận của người đứng đầu Ban Chỉ đạo.

2. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 6 tháng một lần. Trường hợp cần thiết, Trưởng ban Chỉ đạo triệu tập họp bất thường.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành.

4. Sở Nội vụ là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm đảm bảo các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo.

5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo Nghị quyết số 08/2014/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận và Quyết định số 79/2014/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định mức chi bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; được ngân sách tỉnh cấp hàng năm thành một mục riêng vào ngân sách của Sở Nội vụ.

6. Sở Tài chính căn cứ dự toán do Sở Nội vụ lập hàng năm về kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính và định mức chi hiện hành để phân bổ dự toán thực hiện.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định trước đây của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập (hoặc kiện toàn) Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các thành viên có tên tại Điều 1 và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: ✓

- Như điều 4;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, HC-TC;
- Lưu: VT, NC. ĐDM

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Đại